

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
Số: 11 /BC-ĐHCNTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐHQG.HCM
NĂM 2023**

- Căn cứ Quyết định số 4740/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT về ban hành bộ chỉ số, tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cơ sở giáo dục đại học;
- Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-ĐHCNTT ngày 07/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin về tự đánh giá chuyển đổi số Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM;

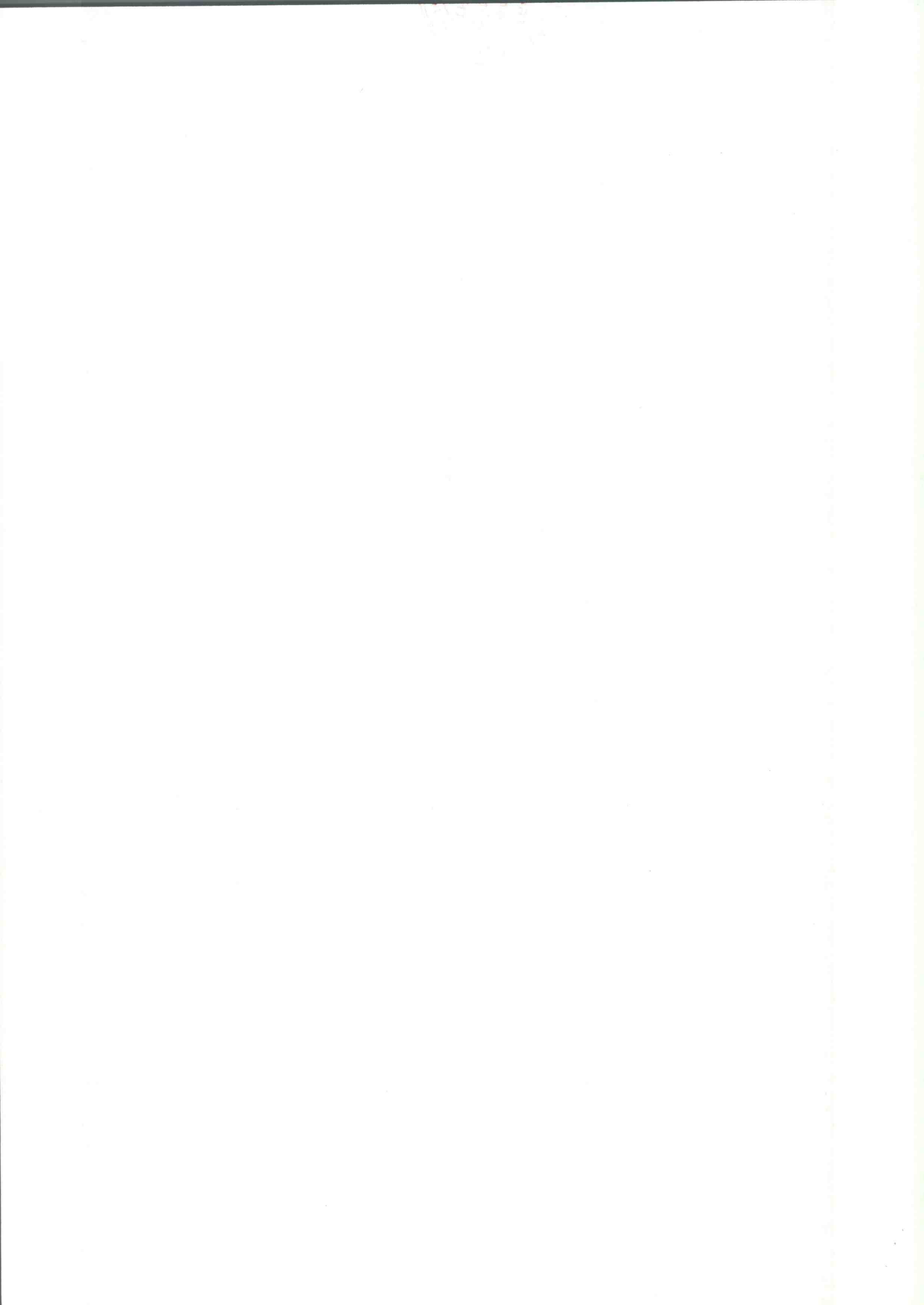
Nhà trường triển khai thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số gồm hai nhóm tiêu chí, với kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí: Chuyển đổi số trong đào tạo: **đạt 78/100 điểm, mức đáp ứng tốt.**
- Nhóm tiêu chí: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục đại học: **đạt 98/100 điểm, mức đáp ứng tốt.**

Thời điểm báo cáo: 30/6/2023.

Báo cáo chi tiết:





STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
1.	Chuyển đổi số trong đào tạo	Phòng ĐTDH chủ trì	100			78/100 điểm	Mức đáp ứng tốt	
1.1	Có ban hành kế hoạch đào tạo trực tuyến	Phòng ĐTDH			<p>1. <u>Hệ chính quy</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai Kế hoạch giảng dạy trực tuyến giai đoạn dịch Covid19 https://daa.uit.edu.vn/thongbao/huong-dan-trien-khai-day-va-hoc-quang-mang-trong-thoi-gian-phong-chong-dich-covid-19 - Từ năm học 2022-2023: Trường thực hiện giảng dạy theo phương thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, phương thức trực tuyến không được chiếm quá 30% tổng số tín chỉ của toàn bộ chương trình đào tạo, tuân theo quy định dạy và học theo phương thức trực tuyến và phương thức kết hợp của Trường ĐHCNTT, được ban 			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>hành theo Quyết định số 196/QĐ-ĐHCNTT, ngày 16/3/2023.</p> <p>2. <u>Hệ từ xa</u></p> <p>Ban hành hướng dẫn sử dụng phần mềm Microsoft Team trong dạy và học: https://www.citd.vn/cong-cu-hoc-tap/</p>			
1.2	Có ban hành quy chế đào tạo trực tuyến	Phòng ĐTDH			<p>1. <u>Hệ chính quy</u></p> <p>Quy định dạy và học theo phương thức trực tuyến và phương thức kết hợp của Trường ĐHCNTT, được ban hành theo Quyết định số 196/QĐ-ĐHCNTT, ngày 16/3/2023. https://daa.uit.edu.vn/thongbao/24-quyet-dinh-ve-viec-ban-hanh-quy-dinh-day-va-hoc-theo-phuong-thuc-truc-tuyen-va-phuong</p> <p>2. <u>Hệ từ xa</u></p> <p>Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>học của Trường ĐHCNTT, được ban hành theo Quyết định số 231/QĐ-ĐHCNTT, ngày 16/4/2021.</p> <p>https://daa.uit.edu.vn/sites/daa/files/202111/quy_che_dao_tao_cho_sinh_vien_he_tu_xa_trinh_do_dai_hoc_0.pdf</p>			
1.3	<p>Triển khai phần mềm đào tạo trực tuyến:</p> <p>- Có triển khai đào tạo trực tuyến trực tiếp (qua phần mềm như Microsoft Teams, Zoom, Google Meet, phần mềm tương đương khác).</p>	Phòng ĐTĐH; TT CITD	20	Tối đa 4 điểm	<p>Triển khai dạy và học trực tuyến LMS qua phần mềm Microsoft Teams và một số phần mềm khác như Zoom, Google Meet.</p> <p>https://daa.uit.edu.vn/thongbao/huong-dan-trien-khai-day-va-hoc-qua-mang-trong-thoi-gian-phong-chong-dich-covid-19</p>	4 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	<p>- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS/ hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).</p> <p>Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:</p> <p>(1) Người học có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân;</p> <p>(2) Cơ sở giáo dục đại học quản lý điểm, tiến trình học tập của người học và các hoạt động của giảng viên, cố vấn</p>			<p>Tối đa 16 điểm; mỗi chức năng triển khai tối đa 4 điểm</p>	<p>Hệ thống quản lý phục vụ học tập trực tuyến LMS/LCMS được sử dụng kết hợp bởi các phần mềm do Trường tự xây dựng, gồm:</p> <p>(1) Người học có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân: https://courses.uit.edu.vn https://daa.uit.edu.vn.</p> <p>2) Cơ sở giáo dục đại học quản lý điểm, tiến trình học tập của người học và các hoạt động của giảng viên, cố vấn học tập trên hệ thống: https://qltd.utt.edu.vn/</p> <p>(3) Cung cấp diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để người học có thể trao đổi với giảng viên và các phòng ban của cơ sở giáo dục đại học: https://forum.uit.edu.vn/</p> <p>(4) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên: đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên: https://drl.uit.edu.vn/</p>	16 điểm	Mức độ 3	

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	<p>học tập trên hệ thống;</p> <p>(3) Cung cấp diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để người học có thể trao đổi với giảng viên và các phòng ban của cơ sở giáo dục đại học;</p> <p>(4) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên.</p>							
1.4	<p>Số lượng khóa học trực tuyến (đầy đủ thành phần nội dung và hoạt động đào tạo từ đăng ký vào học cho đến hoàn thành một học phần cụ thể) đã được thâm định và đưa vào đào tạo.</p>	<p>Phòng ĐTDH; Các Khoa</p>	20	<p>- Ít hơn 20 khóa học: tối đa 6 điểm. - Ít hơn 50 khóa học: tối đa 12 điểm. - Có</p>	<p>Số lượng khóa học trực tuyến đã triển khai:</p> <p>1.Nhập môn mạch số https://courses.uit.edu.vn/course/view.php?id=6253 2.Khai thác dữ liệu https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10193 3.Nhập môn Công nghệ phần mềm https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10194 4.Tổ chức và cấu trúc máy tính 2 https://courses.uit.edu.vn/course/view.</p>	12 điểm	Mức độ 2	Hiện tại Trường đang tiến hành xây dựng 50 bài giảng số.

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
				nhiều hơn 50 khóa học: tối đa 20 điểm.	<p>http://courses.uit.edu.vn/course/view.php?id=9379</p> <p>5.Thiết kế hệ thống nhúng không dây https://courses.uit.edu.vn/course/view.php?id=9380</p> <p>6.Nhập môn bảo đảm và an ninh thông tin https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10197</p> <p>7.Phân tích dữ liệu lớn https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10198</p> <p>8.Kỹ thuật phát triển hệ thống web https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10199</p> <p>9.Phương pháp mô hình hóa https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10200</p> <p>10.Anh Văn 3 https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10192</p> <p>11.Phân tích và trực quan dữ liệu https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10202</p> <p>12.Các thiết bị và Mạch điện tử https://courses.uit.edu.vn/course/search</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>.php?search=C%C3%A1c%20thi%E1%BA%BFt%20b%E1%BB%8B%20v%C3%A0%20M%E1%BA%A1ch%20%C4%91i%E1%BB%87n%20t%E1%BB%AD&perpage=30&page=0</p> <p>13.Thiết kế hệ Thống Nhúng https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=Thi%E1%BA%BFt+k%E1%BA%BF+h%E1%BB%87+Th%E1%BB%91ng+Nh%C3%BAng</p> <p>14.Công nghệ JAVA https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=C%C3%B4ng+ng%E1%B%87+JAVA</p> <p>15.Thiết kế giao diện người dùng https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=Thi%E1%BA%BFt+k%E1%BA%BF+giao+di%E1%BB%87n+ng%C6%B0%E1%BB%9Di+d%C3%B9ng</p> <p>16.Internet và công nghệ Web https://courses.uit.edu.vn/course/search</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>.php?areaid=core_course-course&q=Internet+v%C3%A0+c%C3%B4ng+ng%E1%BB%87+Web</p> <p>17. Quản trị mạng và hệ thống https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=Qu%E1%BA%A3n+tr%E1%BB%8B+m%E1%BA%A1ng+v%C3%A0+h%E1%BB%87+th%E1%BB%91ng</p> <p>18. Lập trình mạng căn bản https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=L%E1%BA%ADp+tr%C3%ACnh+m%E1%BA%A1ng+c%C4%83n+b%E1%BA%A3n</p> <p>19. Bảo mật Internet https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=B%E1%BA%A3o+m%E1%BA%ADt+Internet</p> <p>20. Phân tích thiết kế hệ thống thông tin https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=Ph%C3%A2n+t%C3%ADc</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>h+thi%E1%BA%BFt+k%E1%BA%BF+h%E1%BB%87+th%E1%BB%91ng+th%C3%B4ng+tin</p> <p>21. Điện toán đám mây https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=%C4%90i%E1%BB%87n+to%C3%A1n+%C4%91%C3%A1m+m%C3%A2y</p> <p>22. Ngôn ngữ lập trình Java https://courses.uit.edu.vn/course/search.php?areaid=core_course-course&q=Ng%C3%B4n+ng%E1%BB%AF+l%E1%BA%ADp+tr%C3%ACn+h+Java.</p>			
1.5	<p>Triển khai hệ thống thư viện điện tử/thư viện số đáp ứng:</p> <p>(1) Số lượng ấn phẩm số đang cung cấp đáp ứng các học phần đào tạo;</p>	Thư viện	20	<p>Tối đa 20 điểm, đáp ứng mỗi yêu cầu được tối đa 4 điểm</p>	<p>(1) Số lượng ấn phẩm số đang cung cấp đáp ứng các học phần đào tạo;</p> <p>Đáp ứng khoảng 35%</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ sưu tập số ĐHQG-HCM https://ir.vnulib.edu.vn/ - CSDL điện tử mua có bản quyền từ các Nhà xuất bản trong và ngoài nước 	16 điểm	Mức độ 3	<p>Đề xuất Thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM hoặc Trường tự mua các nguồn tài liệu số/bản giấy bám sát theo</p>

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	<p>(2) Số lượng các cơ sở dữ liệu tạp chí chuyên ngành có kết nối và cung cấp truy cập cho sinh viên;</p> <p>(3) Ban hành quy chế quản lý, sử dụng;</p> <p>(4) Số lượng sinh viên thường xuyên sử dụng;</p> <p>(5) Cung cấp chức năng mượn, trả trực tuyến.</p>				<p>(Chuyên ngành, toàn văn dùng chung): https://www.vnulib.edu.vn/index.php/ta-i-lieu-dien-tu</p> <p>(2) Số lượng các cơ sở dữ liệu tạp chí chuyên ngành có kết nối và cung cấp truy cập cho sinh viên;</p> <p>Có 17 CSDL tạp chí chuyên ngành dùng chung Hệ thống: https://www.vnulib.edu.vn/index.php/ta-i-lieu-dien-tu</p> <p>(Đăng nhập tài khoản thư viện)</p> <p>(3) Ban hành quy chế quản lý, sử dụng;</p> <p>Quy định truy cập tài liệu điện tử: https://www.vnulib.edu.vn/images/1.Rules.pdf</p> <p>Quy định mượn trả tài liệu Thư viện theo Quyết định số 02/QĐ-ĐHCNTT-TV ngày 05/09/2016: https://drive.google.com/file/d/1bDK</p>			Đề cương môn học của Trường.

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>nhQCRXEa1Iyx51z25rszd5UoZ8Hlr/view?usp=share_link</p> <p>Hướng dẫn trên website Thư viện: http://thuvien.uit.edu.vn/Page/dich-vu-mien-phi</p> <p>Hướng dẫn Hệ thống dùng chung: https://www.vnulib.edu.vn/index.php/he-thong-tv-dh-qg-vn</p> <p>(4) Số lượng sinh viên thường xuyên sử dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Phục vụ tại Thư viện: 700-1000 lượt/ngày ▪ Tài liệu số: truy cập trung bình khoảng 600 lượt /tháng <p>(5) Cung cấp chức năng mượn, trả trực tuyến.</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>Bản in: Sinh viên đặt mượn, gia hạn thông qua 2 hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ <u>Webiste:</u> https://opac.vnulib.edu.vn/ ▪ <u>App:</u> Android: https://play.google.com/store/apps/details?id=vn.com.dlcorp.VNUHCMlibrary ▪ <u>IOS:</u>https://apps.apple.com/vn/app/vnuhcm-libraries/id1587835762 <p>Bản điện tử: Sinh viên đăng nhập tài khoản Thư viện.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ <u>Tài liệu nội sinh HTTV:</u> https://ir.vnulib.edu.vn/ ▪ <u>CDSL dùng chung:</u> https://www.vnulib.edu.vn/index.php/tai-lieu-dien-tu 			
1.6	Triển khai chuyển đổi số công tác khảo thí:	Phòng ĐTDH;	20	Tối đa 14 điểm	- Tổ chức thi trên máy tính một số môn học như Anh văn, Nhập môn lập trình, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật,	5 điểm	Mức độ 2	

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	- Tổ chức thi, kiểm tra trên máy tính (trên phòng máy tính nối mạng LAN); ban hành quy chế thi, kiểm tra trên máy tính; tỷ lệ môn học/học phần được tổ chức thi/kiểm tra trên máy tính.	Phòng DL&CNTT			Lập trình hướng đối tượng - Chưa ban hành quy chế thi, kiểm tra trên máy tính.			
	- Phần mềm tổ chức thi, kiểm tra trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường.			Tối đa 6 điểm.	Có phần mềm tổ chức thi trên máy tính kết nối với Cổng thông tin môn học LMS https://courses.uit.edu.vn . tracnghiem.uit.edu.vn : các môn trắc nghiệm như Anh văn khmt.uit.edu.vn/wecode : các môn lập trình như Nhập môn lập trình, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Lập trình hướng đối tượng.	5 điểm		
1.7	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giảng viên có thể	Phòng ĐTDH;	10	<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%:	Tỷ lệ giảng viên có thể khai thác, sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học là	5 điểm	Mức độ 3	

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học.	Khoa		tối đa 3 điểm; >60%: tối đa 5 điểm.	100% Các giảng viên đều có tài khoản https://courses.uit.edu.vn/ để cung cấp tài liệu, bài giảng cho sinh viên			
	- Tỷ lệ giảng viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.			<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 3 điểm; >60%: tối đa 5 điểm.	Tỷ lệ giảng viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử: 100% Tỷ lệ giảng viên đã tham gia xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử là 19.5% (43 GV tham gia xây dựng bài giảng số/220=19.5%, số liệu thống kê đến 31/12/2022). https://courses.uit.edu.vn/ https://courses.uit.edu.vn/enrol/index.php?id=10193			
1.8	Hệ thống hỗ trợ đào tạo trực tuyến: - Có studio phục vụ sản xuất học liệu (studio	Phòng ĐTĐH Khoa	10	Tối đa 6 điểm, đáp ứng mỗi yêu cầu được tối đa	Thông tin về studio, số liệu học liệu tự sản xuất: (1) Trường có phòng studio được trang bị các thiết bị chuyên biệt dùng cho việc xây dựng, biên tập	6 điểm	Mức độ 3	

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	<p>bao gồm phòng chuyên biệt được lắp đặt các phần mềm và thiết bị CNTT dùng cho việc xây dựng, biên tập và xuất bản học liệu điện tử).</p> <p>(1) Hệ thống studio được vận hành thường xuyên;</p> <p>(2) Số lượng học liệu tự sản xuất có chất lượng;</p> <p>(3) Giảng viên được sử dụng studio để xây dựng học liệu.</p>	<p>Ban QLCS</p> <p>Phòng DL&CNTT</p>		2 điểm.	<p>và xuất bản học liệu điện tử, phục vụ hoạt động giảng dạy và học tập trực tuyến hoặc kết hợp trực tuyến và trực tiếp.</p> <p>Phòng studio được sử dụng thường xuyên các ngày trong tuần từ 7:30-16:30 và đến 20:00 khi cần, phục vụ việc xây dựng bài giảng các môn học theo đề án CDIO, đề án 4.0, ngoài ra còn phục vụ việc xây dựng các môn Nguyên lý Mác-Lênin cho ĐHQG-HCM.</p> <p>https://banqlcs.uit.edu.vn/sites/banqlcs/files/202003/huongdan_sudungvideobaigiang.pdf</p> <p>https://courses.uit.edu.vn/course/view.php?id=7726</p>			
					<p>(2) Học liệu tự sản xuất: 42 môn học</p> <p>(3) Giảng viên có nhu cầu sử dụng studio có thể đăng ký trực tiếp bộ phận quản lý hoặc qua hệ</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<p>thông website: https://banqlcs.uit.edu.vn/</p> <p>Việc xây dựng học liệu được thực hiện theo hai phương thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng viên tự vận hành: tự quay, tự biên tập. + Bộ phận kỹ thuật hỗ trợ quay và biên tập. 			
	- Hệ thống phòng lab, phòng CNTT đa chức năng.			Tối đa 4 điểm.	<p>Thông tin hệ thống phòng lab, phòng CNTT đa chức năng của Trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Phòng Data center, hệ thống máy chủ lưu trữ toàn bộ dữ liệu của Trường - 03 Phòng thí nghiệm: Hệ thống thông tin; Truyền thông đa phương tiện; An toàn thông tin - 21 phòng máy thực hành <p>http://159.65.11.19:88/360-uit https://www.facebook.com/inseclab/ https://www.uit.edu.vn/ptn-an-toan-thong-tin https://www.uit.edu.vn/ptn-he-thong-thong-tin https://www.uit.edu.vn/ptn-truyen-</p>	4 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					thong-da-phuong-tien https://phongdl.uit.edu.vn/thong-tin-cac-phong-may-thuc-hanh			
2.	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục đại học	Phòng DL&CNTT chủ trì	100			98/100 điểm	Mức đáp ứng tốt	
2.1	Cơ sở giáo dục đại học thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (Thông tin: Họ tên, chức vụ, phòng/ban/khoa, email, điện thoại).	Phòng DL&CNTT			Trưởng giao nhiệm vụ cho phòng Dữ liệu và CNTT là đơn vị tham mưu và giúp Hiệu trưởng tổ chức xây dựng, quy hoạch, phát triển, vận hành cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT và ứng dụng CNTT vào phục vụ công tác đào tạo, NCKH và PVCD; đồng thời triển khai dự án “Ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyển đổi số tại ĐHQG-HCM theo định hướng phát triển đại học số. (Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc Trường https://tchc.uit.edu.vn/system/files/documents/637_qd_dhcntt_11_9_2017.pdf) Website: https://phongdl.uit.edu.vn/			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					Trường Phòng DL&CNTT: ThS Nguyễn Đình Khương Email: khuongnd@uit.edu.vn			
2.2	Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.	Phòng DL&CNTT			Kế hoạch chiến lược Trường ĐHCNTT giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt theo quyết định số 1556/QĐ-ĐHQG ngày 07/12/2021 của Giám đốc ĐHQG-HCM, trong đó: Mục tiêu cụ thể 1- Phát triển hệ thống quản lý thông minh, thuộc Nhóm chiến lược 3- Gia tăng hiệu quả quản trị đại học như sau: Khảo sát hiện trạng, xây dựng, triển khai đề án “Ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyển đổi số tại ĐHQG-HCM theo định hướng phát triển đại học số”. Trường ĐHCNTT được ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ triển khai Đề án “Ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyển đổi số tại ĐHQG-HCM theo định hướng phát triển đại học số” theo Quyết định số <u>279/QĐ-ĐHQG</u> , ngày			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<u>30/3/2022.</u>			
2.3	Ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin; quy chế quản lý, vận hành, sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin trong cơ sở giáo dục đại học.	Phòng DL&CNTT			<ul style="list-style-type: none"> - Quy chế bảo đảm an toàn thông tin của Trường ĐHCNTT được ban hành theo quyết định số 408/QĐ-ĐHCNTT, ngày 17/7/2019 https://phongdl.uit.edu.vn/quy-che-dam-bao-toan-thong-tin-cua-truong-dai-hoc-cong-nghe-thong-tin - Quy định về quản lý, cung cấp và cập nhật thông tin trên hệ thống mạng được ban hành theo quyết định số 163A/QĐ-ĐHCNTT-TCHC ngày 03/5/2012 https://phongdl.uit.edu.vn/qui-dinh-ve-quan-ly-cung-cap-va-cap-nhat-thong-tin-tren-he-thong-mang. 			
2.4	Có triển khai phần mềm quản trị cơ sở giáo dục đại học (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự	Phòng DL&CNTT	50	Tối đa 15 điểm.	Phần mềm quản lý đào tạo (tự xây dựng): <ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu của phần mềm có thể liên thông/kết nối tới các hệ thống khác như 	15 điểm	Mức độ 3	

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	xây dựng/thuê/mua): - Có triển khai phân hệ quản lý đào tạo (tuyển sinh, đào tạo, cấp bằng).				<p>quản lý nhân sự, moodle, google calendar, zalo (official account), SMS brandname, thanh toán online qua VNPay, ngân hàng,...</p> <p>- Phần mềm gồm hai hệ thống chính: phần mềm quản lý (back-end) dùng cho nghiệp vụ và cổng thông tin đào tạo (front-end) dùng cho các đối tượng thụ hưởng như sinh viên, giảng viên. Ngoài ra còn có các công cụ tiện ích khác như mobile app (android, iOS), zalo (official account).</p> <p>https://docs.google.com/document/d/1le6FNnJx_nFOTgGPP5s1_HK8aUsz_QJFRuBeO7w2E4C4/edit</p> <p>Quản lý đào tạo: https://qldt.uit.edu.vn (truy cập nội bộ mạng trường)</p> <p>Cổng thông tin đào tạo: https://daa.uit.edu.vn/</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	- Có triển khai phân hệ quản lý nhân sự.			Tối đa 5 điểm.	Phần mềm quản lý nhân sự (tự xây dựng) Các chức năng chính: Quản lý hồ sơ cá nhân: quá trình công tác, quá trình đào tạo, quá trình bồi dưỡng, chức vụ, gia đình, khen thưởng/kỷ luật, quá trình hợp đồng, quá trình lương, tuyển dụng. Thống kê: các loại thống kê theo yêu cầu Nhật ký: nhật ký hệ thống có phân quyền tra cứu. https://portal.uit.edu.vn	5 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất, tài sản.			Tối đa 5 điểm.	Phần mềm quản lý tài sản (tự xây dựng) Các chức năng chính: 1. Quản lý và theo dõi kế hoạch mua sắm, xây dựng tài sản 2. Quản lý quá trình mua sắm tài sản 3. Quản lý hàng hóa 4. Quản trị hệ thống	5 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					5. Quản trị danh mục 6. Quản lý thanh lý tài sản 7. Báo cáo thống kê từ tổng hợp đến chi tiết theo quy định pháp luật hiện hành và phục vụ hỗ trợ ra quyết định, quản trị đầu tư mua sắm khai thác sử dụng tài sản - https://qlts.uit.edu.vn			
	- Có triển khai phân hệ quản lý tài chính.			Tối đa 5 điểm.	Sử dụng hai hệ thống phần mềm thuê mua từ bên ngoài và phần mềm do Trường tự xây dựng: 1. Phần mềm quản lý tài chính (tự xây dựng) Các chức năng chính: - Quản lý tham số CBGV: quản lý các tham số (thông tin, hệ số) cần thiết của CBGV để tính lương, KLGD, chế độ,... - Tính lương: lương theo hợp đồng lao động, lương khoán, lương khoán việc	5 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý thu nhập: quản lý thu nhập cá nhân - Quản lý người phụ thuộc: dùng để tính giảm trừ gia cảnh - Tính thuế TNCN: tính thuế TNCN - Quản lý nguồn chi: quản lý các danh sách, cá nhân tham gia các tổ chức, đoàn, hội, hội đồng có kinh phí hoạt động - Quản lý nguồn thu: quản lý các nguồn thu từ tài trợ, cho thuê, hợp tác, ... - Quản lý phí: các loại phí như đảng phí, công đoàn phí, ... - Thống kê: các loại thống kê theo yêu cầu - Nhật ký: nhật ký hệ thống có phân quyền tra cứu 			
					<p>https://qltc.uit.edu.vn (truy cập nội bộ mạng trường)</p> <p>2. Phần mềm kế toán Misa (mua bên ngoài): hỗ trợ các nghiệp vụ thuế, bán</p>			

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					hàng, hóa đơn..., đáp ứng theo quy định của Thông tư 133/2018/TT-BTC và Thông tư 200/2016/TT-BTC của Bộ Tài Chính			
	- Có triển khai phân hệ quản lý nghiên cứu khoa học.			Tối đa 5 điểm.	Phần mềm quản lý NCKH (tự xây dựng) Các chức năng chính: <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ cá nhân: cung cấp đủ thông tin đề xuất lý lịch khoa học và phục vụ công tác quản lý - Quản lý bài báo khoa học: cung cấp các thông tin cần thiết để tính KL NCKH và phục vụ công tác thống kê - Quản lý sách: quản lý sách/giáo trình xuất của CBGV - Hội nghị, hội thảo: quản lý thông tin các bài đăng trên các hội nghị, hội thảo - Sáng chế: quản lý sáng chế của CBGV 	5 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					<ul style="list-style-type: none"> - Giải pháp, giải thưởng: quản lý giải pháp, giải thưởng của CBGV - Quản lý đề tài: quản lý đề tài NCKH từ lúc đăng ký, xét duyệt, báo cáo giữa kỳ, nghiệm thu - Lý lịch khoa học: quản lý và xuất lý lịch khoa học - Khối lượng NCKH: đề xuất KLGD dựa trên khai báo của CBGV - Chuyển giao công nghệ: quản lý chuyển giao công nghệ - Thống kê: quản lý, xuất các thống kê theo yêu cầu - Các công cụ khác theo yêu cầu https://khen.uit.edu.vn			
	- Có triển khai văn phòng điện tử (văn bản điện tử, hồ sơ công việc, chữ ký số, ...).			Tối đa 5 điểm.	Trường đã triển khai phần mềm quản lý công việc (văn phòng điện tử), tuy nhiên chưa áp dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên ứng dụng	4 điểm		Áp dụng chữ ký số trên ứng dụng

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	- Tuân thủ quy định kỹ thuật về dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục đại học; kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu giáo dục đại học HEMIS (do Bộ quản lý).			Tối đa 10 điểm.	<p>Trường tuân thủ quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng, sư phạm theo Thông tư số 15/2018/TT-BGDĐT ngày 27/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Tuân thủ quy định về công bố ba công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm các nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; 2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; 3. Công khai thu chi tài chính <p>Tất cả các thông tin này được công bố công khai tại https://www.uit.edu.vn/cong-bo-ba-cong-khai và được kết nối đầy đủ với cơ sở dữ liệu giáo dục đại học HEMIS do Bộ quản lý.</p>	10 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
2.5	<p>Triển khai các dịch vụ trực tuyến:</p> <p>- Có Cổng thông tin điện tử đáp ứng cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định (Thông tư số 15/2018/TT-BGDĐT ngày 27/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng, sư phạm).</p>	Phòng DL&CNTT	30	Tối đa 4 điểm.	<p>Trường tuân thủ quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng, sư phạm theo Thông tư số 15/2018/TT-BGDĐT ngày 27/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Trang thông tin điện tử chính thức của Trường (tiếng Việt, tiếng Anh): https://www.uit.edu.vn/</p> <p>Có qui chế quy định về việc công nhận các kênh thông tin chính thức của Trường và sinh viên: "Quy chế công tác sinh viên" ban hành theo Quyết định số 18/QĐ-ĐHCNTT-CTSV, ngày 15/8/2013.</p>	4 điểm	Mức độ 3	
	<p>- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa sinh viên và nhà trường (Thông tin qua OTT-Over The Top).</p>	Phòng DL&CNTT P.CTSV P.ĐTĐH		Tối đa 4 điểm.	<p>Sinh viên liên hệ với Nhà trường qua các kênh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thư điện tử (email) - Diễn đàn sinh viên: https://forum.uit.edu.vn/ - Các trang web: 	4 điểm		Không cần thiết có ứng dụng mà chỉ cần có trang web

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					https://daa.uit.edu.vn/ https://ctsv.uit.edu.vn/ - Zalo official account (dùng cho sinh viên hệ từ xa) https://www.citd.vn/cong-bo-kenh-thong-tin-chinh-thuc-cua-trung-tam-phat-trien-cong-nghe-thong-tin-tren-nen-tang-xa-hoi-zalo/			
	- Có triển khai các dịch vụ phục vụ người học (Tuyển sinh online, đăng ký tín chỉ, đăng ký và báo cáo kết quả thực tập, tra cứu thông tin và kết quả học tập, các dịch vụ liên quan đến xác nhận của cơ sở giáo dục đại học, đóng học phí, dịch vụ liên quan đến thư viện, dịch vụ liên quan đến ký túc xá, văn bằng chứng chỉ sinh viên sau tốt	Phòng ĐTSĐH-KHCN P.CTSV P.ĐTĐH VP TVTS		Tối đa 6 điểm.	Sinh viên có thể thực hiện các thủ tục hành chính qua mạng mức độ 3,4 gồm các dịch vụ sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Đăng ký tuyển sinh online: https://tuyensinh.uit.edu.vn/user ▪ Đăng ký và báo cáo kết quả thực tập được thực hiện tại các Khoa qua hình thức google form hoặc phần mềm: https://daa.uit.edu.vn/ https://mmt.uitiot.vn/login http://se.uit.edu.vn/vi/tin-tuc/thong-bao-hoc-vu/1504-c%E1%BA%ADp-nh%E1%BA%ADt-th%C3%B4ng-tin-th%E1%BB%B1c- 	6 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	ngiệp,..).				<p>t%E1%BA%ADp-doanh-nghi%E1%BB%87p-h%E1%BB%8Dc-k%E1%BB%B3-2-n%C4%83m-h%E1%BB%8Dc-2022-2023.html https://fce.uit.edu.vn/bieu-mau/</p> <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên đăng ký bảng điểm, đăng ký học phần, tra cứu điểm, đóng học phí, xác nhận bảng điểm, xác nhận văn bằng, tại https://daa.uit.edu.vn/ Dịch vụ Thư viện: http://thuvien.uit.edu.vn/ Dịch vụ ký túc xá và các dịch vụ hỗ trợ sinh viên khác tại: https://ctsv.uit.edu.vn/ 			
	- Có triển khai các dịch vụ phục vụ giảng viên, nhân viên, cán bộ quản lý (Đăng ký lịch công tác, đăng ký nghỉ phép, xác nhận hồ sơ...).	Phòng TCHC; Phòng ĐTSDH-KHCN		Tối đa 6 điểm.	<ul style="list-style-type: none"> Tra cứu ngày nghỉ phép: https://docs.google.com/spreadsheets/d/1nmPgVjMXYoDmkxgosr7ppPQ3USpPM4_IQ8gp-DQdNsg/edit#gid=2045010410 Báo nghỉ, báo bù: https://daa.uit.edu.vn/ Xác nhận lý lịch khoa học: 	5 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					https://khen.uit.edu.vn/ <ul style="list-style-type: none"> ▪ Đăng ký sử dụng phòng học: https://banqlcs.uit.edu.vn/ 			
	- Có triển khai dịch vụ hỗ trợ nghiên cứu khoa học : (Đăng ký, xét duyệt, phê duyệt đề tài; đăng ký kế hoạch nghiên cứu, sinh hoạt khoa học, hội nghị, hội thảo; quản lý thông tin đề tài nghiên cứu khoa học, lý lịch khoa học, các công bố công trình nghiên cứu khoa học; chuyển giao kết quả nghiên cứu và hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, sáng tạo).			Tối đa 5 điểm.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đăng ký, xét duyệt, phê duyệt đề tài: https://oms.uit.edu.vn/ 2. Đăng ký kế hoạch nghiên cứu, sinh hoạt khoa học, hội nghị, hội thảo: <i>đăng ký trên hệ thống email Trường</i> 3. Quản lý thông tin đề tài nghiên cứu khoa học, lý lịch khoa học, các công bố công trình nghiên cứu khoa học: https://khen.uit.edu.vn/ 4. Chuyển giao kết quả nghiên cứu và hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, sáng tạo: <i>Chuyển giao phần mềm chấm thi Wecode</i> 5. Đang triển khai hệ thống quản lý 	5 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/dề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
					sản phẩm KHCN, Hội nghị thuộc danh mục Scopus: MAPR: https://rms.uit.edu.vn/home/			
	- Có triển khai dịch vụ thu phí giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.	Phòng KHTC		Tối đa 5 điểm.	Sinh viên nộp học phí qua hệ thống ngân hàng theo các hình thức sau: 1. Thực hiện giao dịch nộp tiền mặt vào tài khoản của Trường (theo Thông báo thu học phí) tại bất kỳ ngân hàng nào trong cả nước. 2. Thực hiện chuyển khoản online vào tài khoản của Trường (theo Thông báo thu học phí) bằng Mobile Banking hoặc Internet Banking. 3. Đóng học phí qua cổng thanh toán VNPAY Quy trình nộp học phí qua ngân hàng: https://khtc.uit.edu.vn/sites/default/files/201907/quy_trinh_nop_hoc_phi_qua_ngan_hang.pdf	5 điểm		

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
2.6	<p>Hạ tầng kỹ thuật CNTT phục vụ quản trị, điều hành:</p> <p>- Triển khai phương án tổng thể đảm bảo tính kế thừa, khả năng kết nối, tích hợp, chia sẻ và liên thông và dùng chung dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong cơ sở giáo dục đại học (Các hệ thống kết nối dữ liệu qua LGSP; dữ liệu tích hợp trong Kho dữ liệu lớn; tài khoản đăng nhập một lần – SSO,...).</p>	Phòng DL&CNTT	20	Tối đa 6 điểm	<p>- Dữ liệu của các phần mềm quản lý liên thông với nhau, trên nguyên tắc một trường dữ liệu chỉ một đầu mỗi quản lý, cập nhật, sử dụng (đọc) cho tất cả các phần mềm khác (theo phân quyền)</p> <p>- Có hệ thống chứng thực tập trung (dùng cho truy cập mạng, wifi, ftp, login các website, phần mềm quản lý, VPN, ...)</p> <p>- Công tra cứu thông tin phục vụ quản lý và điều hành (https://dieuhanh.uit.edu.vn)</p>	6 điểm	Mức độ 3	

STT	Tiêu chí	Đơn vị phụ trách/phối hợp	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Tự đánh giá			Kiến nghị/đề xuất cải tiến
					Hoạt động, Minh chứng (Hệ thống phần mềm quản lý: Mô tả chức năng của hệ thống và cung cấp link) Các hoạt động khác: cung cấp văn bản, số liệu và link)	Điểm tự đánh giá	Mức độ	
	- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn các hệ thống thông tin theo cấp độ.			Tối đa 10 điểm.	- Hệ thống mạng trường được triển khai qua 2 lớp bảo mật phần cứng thông qua các thiết bị tường lửa, router, chỉ cho phép truy cập các cổng dịch vụ xác định. - Có mua bản quyền phần mềm antivirus (dùng Eset Endpoint Antivirus) - Trường có Trung tâm An ninh mạng: https://cnsc.uit.edu.vn	10 điểm		
	- Cung cấp truy cập Internet miễn phí cho Sinh viên và Giảng viên.			Tối đa 4 điểm	- Hệ thống wifi miễn phí phủ sóng toàn bộ khuôn viên trường và các khu vực học tập, công cộng. - Các phòng máy thực hành kết nối Internet với trên 700 máy tính	4 điểm		

TỔ CHỨC

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Lưu: VT, ĐBCL.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Tú Anh

1900
JUN 10
10 10 10
10 10 10
10 10 10